

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH XUYỀN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103 /2021/HSST

Ngày 28 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Vân Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lưu Thị Lan Hương;

- Ông Dương Văn Điệp.

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Lan Hương, Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102 /2021/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 106/2021/HSST-QĐ ngày 16 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

**Dương Văn T**, sinh ngày 23/ 5/ 1997 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Cảnh Đ và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Không; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/HS-ST ngày 06/2/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Dương Văn T 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa chấp hành xong án phí và bồi thường; nhân thân: Ngày 22/9/2011, UBND huyện Bình Xuyên có Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 4738 đối với Dương Văn T do Toàn nhiều lần vi phạm pháp luật về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 23/3/2012, Toàn chấp hành xong Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng; ngày 09/9/2013, Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định xử phạt hành chính số 209 đối với Dương Văn T về hành vi xâm hại sức khoẻ người khác; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2021 cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Anh Đường Vinh H, sinh năm 1986; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1993; trú tại: TDP M, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Đường Vinh H hiện đang ở trọ tại gia đình nhà bà Nguyễn Thị L ở thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 7h ngày 16/4/2021, anh H để 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS: 88H8-6275 ở sân nhà bà L trước cửa phòng trọ của mình rồi đi làm cùng xe mô tô với anh Phùng Văn Đ tại công trường xây dựng ở Bá Thiện 2, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc. Khoảng 7h30' cùng ngày, Dương Văn T là con trai và ở cùng nhà với bà L ngủ dậy, T nhìn thấy chiếc xe mô tô của anh H dựng ở sân nhà mình trước cửa phòng trọ của anh H thì T tiến đến lại gần thấy xe không khoá càng, khoá cổ. Quan sát xung quanh không có ai, T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô đem đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân. T đi vào trong nhà tìm và lấy 01 chiếc chìa khóa xe mô tô kích thước dài 4,5cm phần đầu bằng kim loại, phần nhựa cứng cầm tay có in dòng chữ Honda để ở cửa sổ gần giường ngủ của bố T rồi đem chiếc chìa khóa cắm vào ổ khoá điện thì mở được ổ khoá điện xe mô tô của anh H. Sau đó, T nổ máy điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đi đến nhà anh Nguyễn Văn K ở TDP My Kỳ, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc để cầm cố xe vay tiền. Khi đến nhà anh K, T mở cốp xe mô tô ra thì phát hiện thấy 01 chiếc ví giả da màu nâu đã cũ để trong cốp, kiểm tra bên trong ví có 01 đăng kí xe mô tô BKS: 88H8-6275, 01 căn cước công dân, 01 thẻ ATM và 01 giấy phép lái xe đều mang tên anh Đường Vinh H thì T cầm chiếc ví cùng toàn bộ giấy tờ có trong ví cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc. Sau đó, T đi vào trong nhà gặp anh K hỏi vay anh K 6.000.000 đồng và hẹn vài ngày sau T sẽ trả đồng thời T để lại chiếc xe mô tô Honda Wave màu xanh BKS: 88H8-6275 để làm tin. Anh K hỏi T về nguồn gốc xe mô tô thì T trả lời là xe của mình đồng thời lấy đăng kí xe mô tô ra đưa cho anh K xem. Do là bạn bè quen biết từ trước, anh K tin T nên đã cho T vay 6.000.000 đồng. T để lại chiếc xe mô tô cùng giấy đăng kí xe ở nhà anh K làm tin. Sau đó, T cầm số tiền vay được của anh K ra đường bắt xe taxi đi lên quán game Q2 để chơi game. Đến khoảng 11h30' cùng ngày, anh H đi làm về đến nhà trọ không thấy xe mô tô của mình đâu nghĩ là bị

mất trộm nên anh H cùng anh Phùng Văn Đ đi đến quán tạp hóa ở ngã ba thôn Trung Mầu, xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc để xem nhờ camera tìm người lấy trộm xe mô tô. Tại đây, anh H và anh Đ có gặp cháu Nguyễn Văn T là con trai của chủ quán tạp hoá và nói chuyện cho cháu T biết việc anh H bị mất xe mô tô ở nhà bà L thì cháu T có đoán Toàn con trai bà L đã lấy chiếc xe mô tô của anh H, đồng thời cháu Tú dẫn anh Đ đi đến nơi T hay tụ tập để tìm xe mô tô, còn anh H đi về phòng trọ. Khi cháu Tú dẫn anh Đ đến nhà anh K thì anh Đ nhận ra chiếc xe mô tô Honda Wave màu xanh BKS: 88H8-6275 của anh H đang ở nhà anh K thì anh Đ báo cho anh H biết, rồi anh Đ cùng cháu Tú đi về. Sau khi biết xe mô tô của mình bị T cầm cố ở nhà anh K, anh H đã trình báo sự việc đến Công an huyện Bình Xuyên. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Bình Xuyên đã tạm giữ 01 xe mô tô Honda Wave màu xanh BKS: 88H8-6275 cùng đăng ký xe mang tên anh Đường Vinh H tại nhà anh K. Sau khi bị phát hiện, T đã trả lại chiếc ví giả da cùng 01 căn cước công dân, 01 thẻ ATM và giấy phép lái xe mô tô cho anh H. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Xuyên đã triệu tập T lên làm việc, ngày 26/4/2021 T đến Công an huyện làm việc và đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 62 ngày 17/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Xuyên, kết luận: 01 xe mô tô Honda Wave màu xanh BKS: 88H8-6275 trị giá 4.833.000 đồng

Ngày 29 tháng 7 năm 2021, Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô Honda Wave màu xanh BKS: 88H8-6275 cùng đăng ký xe cho anh H. Sau khi nhận lại tài sản anh H không yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn K: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định: Ngày 16/4/2021 anh K cho T vay 6.000.000 đồng và T để lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS: 88H8-6275 cùng giấy đăng ký xe ở lại nhà anh K để làm tin nhưng anh K không biết chiếc xe trên là do T trộm cắp mà có nên cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Xuyên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với số tiền 6.000.000 đồng mà anh K cho T vay. Anh K không đề nghị Toàn phải trả lại số tiền này nên Cơ quan điều tra không xem xét giải quyết là phù hợp.

Tại Cáo trạng số 107/CT-VKSBX ngày 08 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố bị cáo Dương Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy

tổ như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng, không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Dương Văn T khai nhận tội phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 7h30' ngày 16/4/2021, tại khu nhà trọ của gia đình bà Nguyễn Thị L ở thôn Trung Mậu, xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Dương Văn T đã lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS: 88H8-6275 của anh Đường Vinh H đang thuê trọ nhà bà L. Trị giá tài sản trộm cắp là 4.833.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Dương Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ Luật Hình sự, cụ thể điều luật quy định:

“ Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, làm quần chúng nhân dân hoang mang, lo sợ. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về hành vi cùng loại tội nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do đó, việc cho bị cáo được cải tạo tại địa phương sẽ không có tác dụng giáo dục, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo có bố để được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có công việc ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc chìa khoá xe mô tô kích thước dài 4,5cm phần đầu bằng kim loại, phần nhựa cứng cầm tay có in dòng chữ Honda, Toàn dùng để mở ổ khoá điện trộm cắp xe mô tô của anh H, quá trình điều tra xác định chiếc chìa khoá này ông Dương Cảnh Đ (bố đẻ của T) nhặt được ở đường rồi mang về để ở cửa sổ nhà từ trước. Việc Toàn trộm cắp xe mô tô của anh H, ông Đ không biết và ông cũng không đề nghị nhận lại chiếc chìa khoá này nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.  
Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Văn T 1 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 30/6/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc chìa khoá xe mô tô kích thước dài 4,5cm phần đầu bằng kim loại, phần nhựa cứng cầm tay có in dòng chữ Honda.

(Đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2021)

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; buộc Dương Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam-CA Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục thi hành án Bình Xuyên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Thị Vân Hồng**



